

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA
THANH THANH CONG – BIEN HOA
JOINT STOCK COMPANY

Số:/ No: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

Tây Ninh, ngày 03 tháng 09 năm 2019

Tay Ninh, date Sep 03rd, 2019

NGHỊ QUYẾT/ *RESOLUTION*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/ *GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS*

CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA/
THANH THANH CONG – BIEN HOA *JOINT STOCK COMPANY*
(Được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)/

(*Approved by asking for shareholders' opinion in writing*)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;/ *Pursuant to Enterprise Law and instruction document;*
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động ("**Điều lệ**") của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa ("**Công ty**");/ *Pursuant to the Charter ("**Charter**") of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company ("**Company**");*
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 03/2019/BB-ĐHĐCĐ ngày 03/9/2019;/ *Pursuant to Vote Counting Record No. 03/2019/BB-ĐHĐCĐ dated Sep 03rd, 2019;*

QUYẾT NGHỊ/ *RESOLVE:*

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty với nội dung như sau:/
Article 1. Approval of amendment and supplement of the Charter:

TT/ No.	Điều, khoản <i>Article, clause</i>	Nội dung hiện hành <i>Current Content</i>	Nội dung điều chỉnh <i>Amendment Content</i>
1.	Tiết (ii), Điểm e, Khoản 5.3,	(ii.) Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi có quyền:/ <i>Shareholder who owns convertible and dividend</i>	(ii.) Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi có quyền:/ <i>Shareholder who owns convertible</i>

TT/ No.	Điều, khoản <i>Article, clause</i>	Nội dung hiện hành <i>Current Content</i>	Nội dung điều chỉnh <i>Amendment Content</i>
	Điều 5 <i>Article 5.3.(e)(ii)</i>	<i>preferred share, has the rights to:</i> - Nhận cổ tức theo quy định tại tiết (i), điểm e, khoản 3 Điều này;/ <i>Receive dividends as prescribed in Clause 3.e(i) of this Article;</i> - Nhận phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty, sau khi Công ty đã thanh toán hết các khoản nợ khi Công ty giải thể hoặc phá sản;/ <i>Receive remaining assets corresponding to the ownership ratio of the Company upon the company's dissolution or bankruptcy after the Company has paid all debts;</i> - Được yêu cầu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi và phù hợp với phương án phát hành đã được thông qua;/ <i>To request for converting into ordinary share in accordance with the conditions provided in the certificate of the convertible and dividend preferred shares and accordance with approved method of preferred share offer;</i>	<i>and dividend preferred shares, has the rights to:</i> - Nhận cổ tức theo quy định tại tiết (i), điểm e, khoản 3 Điều này;/ <i>To receive dividends as prescribed in Clause 3.e(i) of this Article;</i> - Ưu tiên nhận, đối với mỗi cổ phần của cổ đông đó, tổng của (i) giá trị như tiền thặng dư bán cổ phần do Hội Đồng Quản Trị quyết định (tuy nhiên không vượt quá tỷ suất lợi nhuận nội bộ được áp dụng cho cổ đông ưu đãi theo hợp đồng phát hành và/hoặc bất kỳ thỏa thuận liên quan được ký kết giữa Công ty và cổ đông ưu đãi đó), (ii) giá đã được cổ đông ưu đãi thanh toán cho việc mua cổ phần ưu đãi (nếu giá trị này chưa được đưa vào khi tính toán giá trị ở (i) trên), và (iii) bất kỳ khoản tiền lãi nào đã phát sinh nhưng chưa được trả trên cổ tức phải chi trả cho cổ đông ưu đãi, cùng bất kỳ số tiền nào khác mà Công Ty còn nợ cổ đông ưu đãi đó (nhưng chỉ áp dụng nếu các khoản tiền này chưa được đưa vào khi tính giá trị ở (i)) từ số tài sản còn lại hoặc các số tiền còn dư của Công Ty sau khi các khoản thanh toán đã được thực hiện hoặc được chuyển vào quỹ dự phòng để thanh toán cho các chủ nợ và bất kỳ khoản thanh toán bắt buộc nào phải được thực hiện theo quy định của luật Việt Nam trong trường hợp xảy ra các sự kiện sau đây: (i) Công Ty tiến

TT/ No.	Điều, khoản <i>Article, clause</i>	Nội dung hiện hành <i>Current Content</i>	Nội dung điều chỉnh <i>Amendment Content</i>
		- Các quyền khác như cổ đông phổ thông, nhưng không có quyền: (1) biểu quyết; (2) dự họp Đại hội đồng cổ đông và (3) đề cử người vào Hội đồng quản trị./ <i>Other rights is the same of ordinary shareholder, except for (1) Voting right; (2) Right to Attend General Meeting of Shareholders; and (3) Right to nominate candidates for the Board of Directors.</i>	hành thỏa hiệp hoặc sắp xếp nào với các chủ nợ/con nợ hoặc không trả nợ khi đáo hạn và việc xảy ra các sự kiện được dự kiến một cách hợp lý là dẫn đến thủ tục tuyên mất khả năng thanh toán đối với Công Ty; (ii) một thành lý viên tạm thời hoặc chính thức được tòa án phù hợp chỉ định theo Luật áp dụng; (iii) việc tiến hành bất kỳ thủ tục thanh lý, giải thể hoặc ngưng hoạt động một cách tự nguyện hay không tự nguyện nào đối với Công Ty; (iv) việc xảy ra việc sáp nhập, mua lại, hợp nhất hoặc một hay một loạt các giao dịch đối với Công Ty hoặc bất kỳ công ty con nào trong đó các cổ đông hiện hữu của Công Ty sau một hay một loạt các giao dịch nói trên không còn duy trì được đa số quyền biểu quyết trong đơn vị còn lại sau khi sáp nhập, mua lại, hợp nhất; hoặc (v) có việc chuyển giao (dù có nhận lại giá trị hay không) toàn bộ hoặc trên 50% (năm mươi phần trăm) giá trị của tài sản của Công Ty hoặc công ty con của Công Ty, trước khi Công Ty thanh toán cho các cổ đông phổ thông;/ <i>To receive, with respect to each of its preferred shares, the sum of (i) an amount as a premium to be decided by the Board of Directors (but which shall not exceed an internal rate of return for the preferred shareholder as stipulated in the share subscription agreement</i>

TT/ No.	Điều, khoản <i>Article, clause</i>	Nội dung hiện hành <i>Current Content</i>	Nội dung điều chỉnh <i>Amendment Content</i>
			and/or other related documents signed between the Company and the preferred shareholder), (ii) the price paid by the preferred shareholder for subscribing for the preferred shares (if this amount is not included within the calculation of the amount at (i)), and (iii) any accrued and unpaid interest on the dividends payable to the preferred shareholder and any other amounts owing by the Company to the preferred shareholder (if this amount is not included within the calculation of the amount at (i)) from the remaining assets or surplus funds of the Company after payments are made to or reserved for creditors and any mandatory payments that are required by Vietnamese law if any of the following events occurs: (i) the Company makes any compromise or arrangement with its creditors/debtors or fails to pay its debts when due and the occurrence of such events may reasonably be expected to result in insolvency proceedings against the Company; (ii) a provisional or official liquidator is appointed by an appropriate court under any applicable Law; (iii) commencement of any voluntary or involuntary liquidation, dissolution or winding up proceedings against the

TT/ No.	Điều, khoản <i>Article, clause</i>	Nội dung hiện hành <i>Current Content</i>	Nội dung điều chỉnh <i>Amendment Content</i>
			<i>Company; (iv) a merger, acquisition, consolidation, or other transaction or series of transactions occurs with respect to the Company or any subsidiary in which the current shareholders of the Company following such transaction or transactions will not retain a majority of the voting power of the surviving entity; or (v) there is a transfer (whether or not for value) of all or more than 50% (fifty per cent) in value of the assets of the Company or any subsidiary of the Company, prior to the Company's making payment to the ordinary shareholders;</i> - Được yêu cầu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi và phù hợp với phương án phát hành đã được thông qua; <i>To request for converting into ordinary share in accordance with the conditions provided in the certificate of the convertible and dividend preferred shares and in accordance with approved method of preferred share offer;</i> - Các quyền khác như cổ đông phổ thông, nhưng không có quyền: (1) biểu quyết; (2) dự họp Đại hội đồng cổ đông và (3) đề cử người vào Hội đồng quản trị. <i>Other rights the</i>

TT/ No.	Điều, khoản <i>Article, clause</i>	Nội dung hiện hành <i>Current Content</i>	Nội dung điều chỉnh <i>Amendment Content</i>
			<i>same as ordinary shareholder, except for (1) voting right; (2) right to attend General Meeting of Shareholders; and (3) right to nominate candidates to the Board of Directors.</i>
2.	Khoản 3, Điều 8 <i>Clause 3, Article 8</i>	3. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:/ <i>The Board of Directors shall decide on the time, method and price of shares. The purchase price shall not be lower than the market price at the time of offering or the value recorded in the book of shares at the latest time, except for following cases:</i> a. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;/ <i>Shares offered for the first time to non-founding shareholders;</i> b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở Công ty;/ <i>Shares offered to all shareholders in proportion to their existing shares in the Company;</i>	3. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:/ <i>The Board of Directors shall decide on the time, method and price of shares. The purchase price shall not be lower than the market price at the time of offering or the value recorded in the book of shares at the latest time, except for following cases:</i> a. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;/ <i>Shares offered for the first time to non-founding shareholders;</i> b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở Công ty;/ <i>Shares offered to all shareholders in proportion to their existing shares in the Company;</i> c. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị;/ <i>Shares</i>

TT/ No.	Điều, khoản <i>Article, clause</i>	Nội dung hiện hành <i>Current Content</i>	Nội dung điều chỉnh <i>Amendment Content</i>
		<i>proportion to their existing shares in the Company;</i> c. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị./ <i>Shares offered to brokers or guarantors. In this case, the discount amount and rate shall be approved by the Board of Directors</i>	<i>offered to brokers or guarantors. In this case, the discount amount and rate shall be approved by the Board of Directors;</i> d. Cổ phần chào bán có áp dụng chiết khấu theo thỏa thuận với Nhà đầu tư. Số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty./ <i>Shares offered have discount as agreed with investors. In this case, the discount amount and rate shall be approved by the Board of Directors based on ensuring the interests of the Company.</i>

Điều 2. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

Article 2. Approval of supplementation of business line as follow:

1. Bổ sung ngành nghề/ *Supplementation of business line*

STT/ No.	Tên ngành nghề/ <i>Business line</i>	Mã ngành/ <i>Code of business line</i>
1	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan/ <i>Data processing, hosting and related activities</i> Chi tiết: Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin, cho thuê máy chủ. <i>Details: Providing and leasing information infrastructure and server leasing</i>	6311
2	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm/ <i>Wholesale of computers, computer peripheral equipment and software</i>	4651

3	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò <i>Raising and breeding of cattle and buffaloes</i>	0141
4	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa <i>Raising of horses, asses, mules and breeding of horses and asses</i>	0142
5	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai <i>Raising of sheep and goat, breeding of sheep, goats, deer</i>	0144
6	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn <i>Raising and breeding of swine/pigs</i>	0145
7	Chăn nuôi gia cầm <i>Raising of poultry</i>	0146
8	Chăn nuôi khác <i>Raising of other animals</i>	0149
9	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp <i>Mixed farming</i>	0150
10	Trồng cây ăn quả <i>Growing of fruits</i>	0121
11	Trồng cây lấy quả chứa dầu <i>Growing of oleaginous fruits</i>	0122

2. Sửa đổi khoản 1 Điều 3 của Điều lệ Công ty phản ánh việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu trên./ *The amendment of Clause 1, Article 3 of Company Charter reflects the adjustment and supplementation of the above mentioned business line.*
3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị/ *Authorizing the Board of Directors:*
 - a. Quyết định lựa chọn thời điểm và thực hiện thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh phù hợp theo quy định pháp luật./ *Deciding to choose the time and conduct the procedure of business line change in accordance with the law;*
 - b. Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến sửa đổi Điều lệ Công ty (nếu có)./ *Conducting any legal procedures relating to amend Company Charter (if any).*

Điều 3. / Article 3.

1. Thông qua việc Công ty thực hiện mua lại Cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi (“**Cổ Phần**”) được Công ty phát hành theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/10/2018 của Đại hội đồng cổ đông. Các điều khoản và điều kiện liên quan đến việc mua lại Cổ Phần sẽ được xác định theo kết quả đàm phán giữa Công ty với Cổ đông nắm giữ Cổ Phần (“**Cổ**”

Đông Ưu Đãi) trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty./ *To approve the Company's repurchase of convertible and dividend preferred shares ("Shares") issued pursuant to the Company's Resolutions No. 01/2018/ NQ-DHĐCĐ dated 17 October 2018. Terms and conditions for repurchase of the Shares shall be determined based on the results of the negotiation between the Company and the holder of the Shares ("Preferred Shareholder"), in accordance with applicable laws and the Company Charter.*

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị./ *Authorizing the Board of Directors to implement the following actions:*

- Quyết định thời điểm, phương án mua lại Cổ Phần phù hợp tình hình thực tế của Công ty và thỏa thuận với Cổ Đông Ưu Đãi theo quy định của pháp luật áp dụng;/ *To decide on timing and plan for repurchase of the Shares based on the situation of the Company at that time and pursuant to agreements with the Preferred Shareholder, in compliance with the applicable laws;*
- Toàn quyền thực hiện đàm phán, quyết định tất cả nội dung và vấn đề liên quan đến việc mua lại Cổ Phần nêu trên;/ *To have full authority in negotiating and deciding all related and relevant contents of, and all matters related to the aforementioned repurchase of the Shares;*
- Quyết định sửa đổi điều lệ Công ty, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc mua lại Cổ Phần (nếu quy định pháp luật áp dụng tại thời điểm mua lại có yêu cầu);/ *To approve amendment to the Company Charter, the enterprise registration certificate in relation to the repurchase of the Shares (if required by applicable laws as at the time of implementing repurchase);*
- Thực hiện các công việc, thủ tục khác nhằm thực hiện và hoàn thành việc mua lại Cổ Phần theo quy định pháp luật áp dụng và thỏa thuận với Cổ Đông Ưu Đãi./ *To perform other tasks, procedures to implement and complete the repurchase of the Shares in accordance with the applicable laws and agreements with the Preferred Shareholder.*

Điều 4. Thông qua việc phát hành trái phiếu chuyển đổi của Công ty như sau:

Article 4. Approval of the issuance of convertible bonds of the Company as follows:

I. Phương án phát hành trái phiếu("Phương Án Phát Hành")/ *Bond issuance plan ("Issuance Plan")*

STT No.	Thông tin Information	Nội dung Content
1.	Thông tin về doanh nghiệp phát hành <i>Information about issuing company</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA/ <i>THANH THANH CONG - BIEN HOA JOINT STOCK COMPANY</i>

		Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3900244389, đăng ký lần đầu ngày 15 tháng 7 năm 1995; đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 14 tháng 02 năm 2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh./ <i>Business registration certificate: 3900244389, first registration on July 15th, 1995; 7th amendment registration on February 14th, 2019, place of issue: Planning and Investment Department of Tay Ninh.</i> Trụ sở: Xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh <i>Head office: Tan Hung commune, Tan Chau district, Tay Ninh province, Vietnam</i> (“Tổ Chức Phát Hành”)/ (“Issuer”)
2.	Mục đích phát hành trái phiếu <i>Purpose of bond issuance</i>	Tái cấu trúc tài chính/ <i>Financial restructuring</i>
3.	Các tài liệu và văn bản pháp lý chứng minh doanh nghiệp đáp ứng từng điều kiện phát hành trái phiếu/ <i>Documents and legal documents proving that enterprise meets each bond issuance condition</i>	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ <i>Business registration certificate</i> - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán/ <i>Audited financial statements</i>
4.	Loại hình trái phiếu/ <i>Type of bond</i>	Trái phiếu chuyển đổi và có bảo đảm bằng tài sản/ <i>Convertible bonds and asset security</i> (“Trái Phiếu”)/ (“Bonds”)
5.	Hình thức trái phiếu/ <i>Bond form</i>	Chứng chỉ hoặc Dữ liệu điện tử tùy thuộc vào quyết định của Nhà đầu tư./ <i>Certificates or Electronic Data are subject to Investors' decisions.</i>
6.	Phương thức phát hành/ <i>Issuance method</i>	Phát hành riêng lẻ theo phương thức bán trực tiếp cho Nhà đầu tư đáp ứng tiêu chí theo Phương Án Phát Hành./ <i>Issue separately under the direct selling method to Investors to meet the criteria under the Issuance Plan.</i>

7.	Mệnh giá/ <i>Denominations</i>	1.000.000.000 VNĐ/Trái Phiếu <i>1.000.000.000 VND/Bond</i>
8.	Khối lượng phát hành/ <i>Issue volume</i>	Dự kiến đến 2.400 Trái Phiếu/ <i>Expected 2,400 Bonds</i>
9.	Lãi suất/ <i>Interest rate</i>	Theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Nhà đầu tư <i>Under the agreement between the Issuer and Investor</i>
10.	Kỳ hạn Trái Phiếu/ <i>Bond term</i>	Tối thiểu 03 năm/ <i>At least 03 years</i>
11.	Hạn chế chuyển nhượng/ <i>Limited transfer</i>	Theo quy định pháp luật/ <i>According to the law</i>
12.	Loại tiền tệ phát hành và thanh toán/ <i>Currency issued and paid</i>	Việt Nam đồng (VNĐ)/ <i>Vietnam dong (VND)</i>
13.	Nhà đầu tư/ <i>Investors</i>	Dưới 100 Nhà đầu tư không kể Nhà đầu tư chuyên nghiệp; là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có năng lực về tài chính, đáp ứng điều kiện mua Trái Phiếu theo quy định pháp luật và không là đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Tổ Chức Phát Hành./ <i>Less than 100 investors excluding professional investors; are organizations and individuals inside and outside the country with financial capacity, meeting the conditions for buying Bonds in accordance with the law and are not direct competitors with Issuer.</i>
14.	Địa điểm tổ chức phát hành/ <i>Place of issue</i>	Trụ sở Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa/ <i>Head office of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa JSC</i> Địa chỉ: Xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh <i>Address: Tan Hung commune, Tan Chau district, Tay Ninh province, Vietnam</i>
15.	Thời điểm phát hành/ <i>Time of issue</i>	Sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước có ý kiến bằng văn bản về Phương Án Phát Hành. Thời điểm phát hành cụ thể do Hội đồng Quản trị Tổ Chức Phát Hành quyết định/ <i>After obtaining</i>

		<i>the State Securities Commission's comments in writing on the Issuance Plan. The specific time of issuance is decided by the Board of Issuer.</i>
16.	Điều kiện, điều khoản về việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/ <i>Terms and conditions for converting bonds into shares</i>	- Trái Phiếu được quyền chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ thành cổ phiếu phổ thông sau 01 năm kể từ thời điểm hoàn tất phát hành./ <i>Bonds are entitled to convert partly or wholly into common shares after 01 year from the time of completion of issuance.</i> - Các vấn đề liên quan đến Giá chuyển đổi, Tỷ lệ chuyển đổi, Thời điểm chuyển đổi, điều chỉnh Giá chuyển đổi (chống pha loãng) và các vấn đề khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái Phiếu do Hội đồng quản trị quyết định./ <i>Issues related to Conversion Price, Conversion Rate, Conversion Time, Adjustment of Conversion Price (anti-dilution) and other issues relating to the conversion of Bonds shall be decided by the Board of Directors.</i> - Trường hợp Nhà đầu tư nhận cổ phiếu phổ thông sau khi chuyển đổi Trái phiếu dẫn đến trường hợp chào mua công khai theo quy định pháp luật hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Nhà đầu tư đó không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai./ <i>In case the Investor receives common shares after converting the Bonds, leading to the case of a public bid under current law, the General Meeting of Shareholders adopts that the investor does not have to carry out the public bid procedures.</i> - Phê duyệt việc phát hành cổ phần cho Người sở hữu Trái Phiếu không phải là cổ đông hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành. Các cổ đông hiện hữu đồng ý từ bỏ quyền ưu tiên mua đối với số lượng cổ phần mới phát hành thêm để chuyển đổi Trái Phiếu./ <i>Approval of the issuance of shares to bondholders who are not existing shareholders of the issuer. Existing</i>

		<i>shareholders agree to give up priority right to buy new shares which are issued to convert the bonds.</i>
17.	Biện pháp bảo đảm/ <i>Security measures</i>	Theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành với Nhà Đầu Tư/ <i>Under the agreement between the Issuer and Investors</i>
18.	Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu./ <i>The situation of payment of bond principals and interests issued in 3 consecutive years prior to the bond issuance</i>	Thực hiện đúng theo nội dung đã thỏa thuận đã ký với Người sở hữu trái phiếu./ <i>Strictly complying with the agreed contents signed with bondholders</i>
19.	Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính/ <i>Audit comments on financial statements</i>	Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán niên độ 2017-2018 hoặc Báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất tại thời điểm phát hành, tùy điều kiện nào đến sau./ <i>According to the audited Financial Statements 2017-2018 or the latest audited financial statements at the time of issuance, whichever comes later.</i>
20.	Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu/ <i>Payment method of bond principals and interests</i>	Theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Nhà Đầu Tư/ <i>Under the agreement between Issuer and Investors</i>
21.	Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu/ <i>Plan to allocate sources and methods of payment of bond principals and interests</i>	Nguồn trả gốc và lãi Trái Phiếu được lấy từ các nguồn tiền hợp pháp của Công ty/ <i>Repayments of bond principals and interests are taken from legitimate sources of funds of the Company</i>
22.	Cam kết công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành/ <i>Commitment of information disclosure by the issuer</i>	Tổ Chức Phát Hành cam kết công bố thông tin về phát hành Trái Phiếu theo đúng quy định pháp luật hiện hành./ <i>The issuer commits to disclose information on bond issuance in accordance with the current law.</i>

23.	Điều khoản về đăng ký, lưu ký <i>Terms of registration and depository</i>	Toàn bộ Trái Phiếu có thể được niêm yết, đăng ký, lưu ký tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo đúng quy định pháp luật. Các vấn đề liên quan đến niêm yết, đăng ký, lưu ký Trái Phiếu do Hội đồng quản trị quyết định./ <i>All Bonds may be listed, registered and deposited at Ho Chi Minh City Stock Exchange and Vietnam Securities Depository Center in accordance with the law. Issues related to listing, registration and depository of Bonds shall be decided by the Board of Directors.</i>
24.	Các điều kiện, điều khoản khác của Trái Phiếu/ <i>Other terms and conditions of the Bonds</i>	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định/ <i>Authorize the Board of Directors to decide</i>

25. Một số chỉ tiêu tài chính của doanh nghiệp trong 03 năm liền kề trước năm phát hành và sự thay đổi sau khi phát hành/ *Some financial indicators of the enterprise in the 3 preceding years of the issuance year and the change after the issuance:* Ủy quyền thực hiện/ *Authorized implementation*

Chỉ tiêu <i>Indicators</i>	Niên độ 2016-2017 <i>Year 2016 - 2017</i>	Niên độ 2017-2018 <i>Year 2017 - 2018</i>	Niên độ 2018-2019 <i>Year 2018 - 2019</i>	Dự kiến sau phát hành^(*) <i>Expected after issuance</i>
Vốn chủ sở hữu/ <i>Capital</i>	3,028,012,108,740	11,634,255,892,987	11,620,215,649,023	11,620,215,649,023
Trong đó/ <i>in which:</i>				
Vốn cổ phần/ <i>Share capital</i>	2,531,882,680,000	5,570,186,730,000	5,867,405,520,000	5,867,405,520,000
Thặng dư vốn cổ phần/ <i>Share premium</i>	75,894,194,065	6,243,045,915,565	6,243,045,915,565	6,243,045,915,565
Nợ ngắn hạn/ <i>Short-term debt</i>	2,223,270,638,025	3,754,991,615,292	3,861,031,969,987	1,961,031,969,987
Nợ dài hạn/ <i>Long-term debt</i>	1,177,329,482,000	1,029,888,963,293	707,287,474,216	2,607,287,474,216
Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu <i>Debt ratio/ equity</i>	1.12	0.41	0.39	0.39

Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	254,373,812,896	542,549,039,387	464,103,462,850	500,000,000,000
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)/ <i>Rate of after-tax profit/ equity (ROE)</i>	0.08	0.05	0.04	0.04

(*) Số dự kiến sau phát hành chỉ là số liệu tạm tính tại thời điểm lập tờ trình/ *The expected number after the issuance is only an estimated figure at the time of making Proposal.*

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:/ *The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to perform the following tasks:*

1. Quyết định các vấn đề cụ thể được giao trong Phương Án Phát Hành;/ *Decide on specific issues assigned in the Issuance Plan;*
2. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh hoặc bổ sung Phương Án Phát Hành (nếu cần thiết);/ *Decide on amendments, adjustments or additions to the Issuance Plan (if necessary);*
3. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu phù hợp với Phương Án Phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn:/ *Decide on issues related to the issuance of Bonds in accordance with the Issuance Plan, including but not limited to:*
 - a. Nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề liên quan đến lãi suất, thời điểm phát hành, khối lượng phát hành, danh sách nhà đầu tư, các chi phí liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu, phương thức, thời điểm thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu; xử lý khối lượng Trái phiếu không phát hành hết và các vấn đề khác liên quan đến phát hành Trái Phiếu;/ *The content of specific terms and conditions of the Bond includes but not limited to issues related to interest rates, time of issue, volume of issuance, investor list, expenses related to Bond issuance, methods, time of payment of Bond principals and interests; handling the volume of Bonds that are not issued and other issues related to Bond issuance;*
 - b. Các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu, cách thức thực hiện và bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu;/ *Issues related to the use of proceeds from bond issuance, the way to implement and arrange debt repayment sources of Bonds;*
 - c. Nội dung các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác mà Công ty là một bên ký kết hoặc ban hành liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Công ty theo Trái Phiếu (gọi chung là “Tài Liệu Giao Dịch”)/ *Contents of contracts, agreements and other documents that the Company is a signatory or issuing party relating to the issuance of Bonds and the performance of the Company's obligations under the Bonds (collectively referred to as "Documents Deal");*

- d. Việc Công ty ký kết và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Công ty trong các Tài Liệu Giao Dịch cũng như việc sửa đổi, bổ sung Tài Liệu Giao Dịch (nếu cần thiết);/ *The Company's signing and implementation of the Company's obligations, commitments and agreements in the Transaction Documents as well as the amendment and supplementation of the Transaction Document (if necessary);*
 - e. Ký kết và chuyển giao các tài Liệu Giao Dịch và tổ chức thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Công ty trong các Tài Liệu Giao Dịch;/ *Sign and transfer Transaction Documents and organize the implementation of the Company's obligations, commitments and agreements in Transaction Documents;*
 - f. Ký kết và/hoặc chuyển giao tất cả các văn bản và thông báo sẽ được ký và/hoặc chuyển giao bởi Công ty theo quy định tại hoặc có liên quan đến các Tài Liệu Giao Dịch;/ *Sign and/ or transfer all documents and notices which will be signed and/ or transferred by the Company in accordance with or in connection with Transaction Documents;*
 - g. Quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, các Tài Liệu Giao Dịch, Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông để hoàn tất đợt phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành;/ *Decide and implement all other necessary actions in accordance with the provisions of law, the Company Charter, Transaction Documents, Resolution of the General Meeting of Shareholders to complete the bond issuance according to the Issuance Plan;*
4. Quyết định và tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký và niêm yết Trái Phiếu (nếu cần), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:/ *Decide and organize the implementation of works related to the registration, depository and listing of Bonds (if necessary), including but not limited to the following tasks:*
- a. Quyết định khối lượng và thời hạn đăng ký, lưu ký, niêm yết cụ thể;/ *Decide on specific volume and deadline for registration, custody and listing;*
 - b. Quyết định và ký các hồ sơ, tài liệu nộp cho Trung tâm lưu ký chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, các cơ quan Nhà nước khác có thẩm quyền liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;/ *Decide and sign files and documents which are submitted to the Securities Depository Center, Ho Chi Minh City Stock Exchange, other competent State agencies relating to the registration and listing of Bonds in accordance with the provisions of law;*
 - c. Làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký và niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu;/ *Work and explain to relevant authorities and units about registration and listing records and other issues related to the registration and listing of Bonds;*

- d. Thực hiện các công việc cần thiết khác nhằm thực hiện thành công việc đăng ký Trái Phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và niêm yết Trái Phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;/ *Perform other necessary tasks to successfully carry out the Bond registration at the Securities Depository Center and Bond List at Ho Chi Minh City Stock Exchange;*
5. Quyết định phát hành cổ phiếu phổ thông để chuyển đổi Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn các việc sau:/ *Decide on issuing common shares to convert Bonds under the Issuance Plan, including but not limited to the following tasks:*
- a. Quyết định khối lượng, giá phát hành, toàn bộ vấn đề liên quan đến Phương án phát hành cổ phiếu để chuyển đổi Trái Phiếu;/ *Decide on volume, issue price and all issues related to the Issuance Plan of shares to convert Bonds;*
- b. Quyết định xử lý số cổ phần lẻ sau khi chuyển đổi Trái Phiếu;/ *Decide on handling odd shares after conversion of Bonds;*
- c. Quyết định tăng vốn Điều lệ tương ứng với số lượng cổ phiếu phát hành, sửa đổi Điều lệ Công ty;/ *Decide on increasing the charter capital corresponding to the number of issued shares and amending the Company Charter;*
- d. Quyết định khối lượng và ký các hồ sơ liên quan đến việc niêm yết, lưu ký cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;/ *Decide on volume and signing of documents related to the listing and depository of shares at Ho Chi Minh City Stock Exchange and Vietnam Securities Depository Center;*
- e. Làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký lưu ký, niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký lưu ký và niêm yết Cổ phiếu;/ *Work and explain to the relevant authorities and units about the application file for depository, listing and other issues related to the registration of depository and listing of Shares;*
- f. Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật;/ *Carry out procedures for registration of change in business registration contents due to increasing charter capital in accordance with the law;*
- g. Thực hiện các công việc khác theo quy định pháp luật để thực hiện hoàn thành thủ tục phát hành cổ phiếu để chuyển đổi Trái Phiếu;/ *Perform other tasks in accordance with the law to complete procedures for issuing shares to convert Bonds;*
- h. Thực hiện các công việc khác nhằm phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành./ *Perform other tasks to issue Bonds under the Issuance Plan.*

Điều 5. Thông qua Đơn từ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị (“HDQT”) đề ngày 19/8/2019 của bà Nguyễn Thùy Vân.

Article 5. *Approval of Mrs. Nguyen Thuy Van's resignation letter of member of the Board of Directors dated August 19th, 2019.*

Điều 6. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./

Article 6. *The Resolution takes effect as of the signing date.*

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, bộ phận liên quan của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện Nghị quyết này./ *The Board of Directors, the Board of Management and relevant departments, and individuals of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company shall be responsible to implement this Resolution.*

Nơi nhận/Recipient:

- Thành viên HDQT;/ Member of BOD
- Thành viên Ban TGD;/ Member of BOM
- Lưu VT: VCPT/ Storage: BOD's office.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

FOR AND ON BEHALF OF GMS

THE CHAIRMAN



PHẠM HỒNG DƯƠNG